TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:107/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 26 - 6 - 2019
V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân;

Bà Đỗ Thị Hồng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** Bà Khổng Thị Tươi – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 51/2019/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc " Ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1995; đăng ký hộ khẩu: Xóm 3, xã X, huyện X tỉnh Nam Định; "Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt".

- *Bị đơn:* Anh Đinh Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã Xuân T, huyện X, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

Người làm chứng: Bà Trần Thị T, sinh năm 1974; địa chỉ cư trú: Xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/3/2019, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn T tự nguyện tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân T, huyện X, tỉnh Nam Định vào ngày 10/11/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Hai bên gia đình cũng đã động viên hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Chị và anh T đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh T, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, vợ

chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc nên chị xin được ly hôn anh Đinh Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung chưa thành niên là Đinh Thành Đ, sinh ngày 30/01/2018; hiện con đang ở với chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con Đ, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung gì, không nợ tài sản của ai nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn là anh Đinh Văn T đã được Tòa án triệu tập đến Tòa làm việc nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản thể hiện quan điểm về yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị H.

Kết quả làm việc với người thân của anh Đinh Văn T: Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã làm việc với bà Trần Thị T là mẹ đẻ của anh Đinh Văn T. Bà Thắm trình bày: Quan hệ vợ chồng giữa chị Hằng và anh T như chị H trình bày là đúng. Vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân là do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Hai bên gia đình đã hòa giải nhiều lần không có kết quả. Anh chị có 01 con chung chưa thành niên, không có tài sản chung. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Sau mỗi lần nhận được giấy báo gọi anh Tuyền đến Tòa án làm việc của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, bà và gia đình đều thông báo cho anh Tuyền biết, nhưng anh T bận nên không về được và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại UBND xã Xuân T: Quan hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị H, anh Đinh Văn T là quan hệ hôn nhân hợp pháp, anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân T như chị H trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm, tính tình không hòa hợp. Về con chung và tài sản chung như chị H trình bày là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến*:*

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng, bị đơn chưa chấp hành đúng nghĩa vụ tham gia tố tụng. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H đối với anh Đinh Văn T; Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung chưa thành niên cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị H chấp hành theo quy định của pháp luật và có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Đinh Văn T đã được Tòa án giao thông báo về việc thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập hợp lệ tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt cả nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Đinh Văn T kết hôn hợp pháp. Cuộc sống chung của vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do tính tình , lối sống không hợp, bất đồng quan điểm. Khi mâu thuẫn vợ chồng xảy ra, hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Tuyền đã được Tòa án triệu hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ anh Tuyền không thiết tha cuộc sống vợ chồng với chị H. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Thị H và anh Đinh Văn T là trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H đối với anh Đinh Văn T, phù hợp quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung chưa thành niên: Chị Lê Thị H và anh Đinh Văn Tu có 01 con chung là Đinh Thành Đô, sinh ngày 30/01/2018. Trong trường hợp ly hôn, chị Hằng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Xét con chung còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, cần có sự chăm sóc của người mẹ, vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Đinh Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, điều chỉnh.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo của đương sự: Nguyên đơn chị Lê Thị H và bị đơn anh Đinh Văn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Đinh Văn T.

2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đinh Thành Đ, sinh ngày 30/01/2018. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Anh Đinh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001474 ngày 22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện X, chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Đinh Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã X
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Ngọc Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Quân **Đỗ Thị Hồng** **Phạm Ngọc Long**